Auditing • Accounting • Advisory

BẢN TIN THÁNG 7

VĂN BẢN PHÁP LUẬT

Cập nhật thông tin pháp luật, thuế và kế toán

PHÁP LUẬT | THUẾ | KẾ TOÁN



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TƯ VẤN IAS

Website: www.iaset.vn | Email: info@iaset.vn

Auditing • Accounting • Advisory

LIÊN HỆ IAS

Đồng hành cùng sự phát triển bền vững của doanh nghiệp

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TƯ VẤN IAS

TRỤ SỞ ĐĂNG KÝ

Số 47, đường Yên Hoà, Phường Yên Nghĩa, Thành Phố Hà Nội

ĐỊA CHỈ GIAO DỊCH - TRỤ SỞ CHÍNH

B04-L15 Khu A, KĐT Dương Nội, phường Dương Nội, TP Hà Nội

Tel: 0987.123.543 - 0976.324.970 - 0981.880.386

Email: info@ias.net.vn | Website: www.ias.net.vn

VPDD 1

Số 60 Đường Bố Đề, Phường Bố Đề, Hà Nội

Tel: 0984.998.265 | Email: vietpq@ias.net.vn

VPDD 2

LK26-08, khu đô thị TMS Grand City, Phúc Yên,
Phường Phúc Yên, Phú Thọ

Tel: 0982.432.919 | Email: dungvt@ias.net.vn

VPDD 3

Tầng 4, số nhà 2, đường Võ Cường 46,
phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh.

Tel: 0346.684.293 | Email: hyunseoyeon@ias.net.vn



Auditing • Accounting • Advisory

Thư ngỏ

Kính gửi: Quý khách hàng

Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn IAS là đơn vị chuyên nghiệp trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ kiểm toán, kế toán, tư vấn thuế và giải pháp tài chính cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Vận hành với phương châm **"Làm việc bằng cái tâm và sự chính trực nghề nghiệp"**, triết lý của IAS là luôn cung cấp dịch vụ có chất lượng, độ tin cậy cao và đóng góp hết mình vào sự phát triển liên tục, bền vững của Khách hàng cũng như từng thành viên của IAS.

Thông qua việc sử dụng dịch vụ của chúng tôi, khách hàng sẽ nhận được thêm những dịch vụ miễn phí nhằm trợ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động kế toán tài chính nói riêng và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nói chung bao gồm: Bản tin các văn bản pháp luật định kỳ và giải đáp những vướng mắc về kế toán, tài chính, thuế và các vấn đề luật pháp khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của khách hàng thông qua email, điện thoại hoặc tư vấn trực tiếp...

Bản tin các văn bản pháp luật định kỳ được biên tập bởi đội ngũ các kiểm toán viên và chuyên gia tài chính hơn 10 năm kinh nghiệm của chúng tôi. Bản tin này cung cấp cho khách hàng thông tin liên quan đến nội dung của những quy định mới ban hành về kế toán, tài chính, thuế, đầu tư... cũng như những khuyến cáo của IAS đối với doanh nghiệp về tác động của những văn bản pháp luật mới. Tất cả các thông tin và các khuyến cáo tại đây đều có tính chất tham khảo, do đó, trước khi đưa ra một quyết định hoặc thực hiện một hành động có thể ảnh hưởng tới các vấn đề tài chính và hoạt động kinh doanh, Quý khách hàng cần liên hệ với chúng tôi hoặc tham vấn chuyên gia để có được tư vấn cụ thể hơn.

Chúng tôi hy vọng rằng sự đầu tư thời gian, nỗ lực cùng sự am hiểu sâu sắc các lĩnh vực kinh doanh của IAS sẽ mang lại những thành công trong tương lai cho Quý khách hàng.

VĂN BẢN PHÁP LUẬT

LƯU HÀNH NỘI BỘ

I NGHỊ ĐỊNH MỚI:



1. **Nghị định 273/2026/NĐ-CP**
   Kinh doanh hàng miễn thuế, thủ tục hải quan hàng đưa vào/ra khu miễn thuế.
2. **Nghị định 283/2026/NĐ-CP**
   Xử phạt vi phạm hành chính về lao động, BHXH
3. **Nghị định 291/2026/NĐ-CP**
   Sửa đổi, bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn.
4. **Nghị định 296/2026/NĐ-CP**
   Sửa đổi quy định về đăng ký doanh nghiệp

II THÔNG TƯ MỚI:



1	**Thông tư 87/2026/TT-BTC**	Hướng dẫn Luật Thuế TNCN
2	**Thông tư 89/2026/TT-BTC**	Hướng dẫn Luật Quản lý thuế
3	**Thông tư 90/2026/TT-BTC**	Quy định về đăng ký thuế, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế và Nghị định 252/2026/NĐ-CP
4	**Thông tư 91/2026/TT-BTC**	Hướng dẫn Luật Quản lý thuế về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử
5	**Thông tư 94/2026/TT-BTC**	Quản lý tuân thủ và rủi ro trong quản lý thuế.
6	**Thông tư 95/2026/TT-BTC**	Hướng dẫn Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, thủ tục thỏa thuận song phương và APA
7	**Thông tư 101/2026/TT-BTC**	Tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ kế toán trưởng, thay Thông tư 199/2011.
8	**Thông tư 108/2026/TT-BTC**	Hướng dẫn kế toán cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.
9	**Thông tư 109/2026/TT-BTC**	Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế (đại lý thuế).

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN TƯ VẤN IAS
Website: www.ias.net.vn | Email: info@ias.net.vn

III. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT):



1. **Công văn 19280/CHQ-NVTHQ**
   Về thuế giá trị gia tăng hàng hóa tạm nhập tái xuất.
2. **Công văn 5280/CT-NVT**
   Về hoàn thuế giá trị gia tăng trường hợp giải thể.
3. **Công văn 5149/CT-CS**
   Hướng dẫn thuế GTGT (thuế suất 10% với kinh doanh bất động sản; giá tính thuế).

IV. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN:



1. **Công văn 4614/CT-NVT**
   Về chính sách hoàn thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân hợp tác kinh doanh.
2. **Công văn 4736/CT-CS**
   Giới thiệu một số điểm mới và triển khai thực hiện Thông tư số 95/2026/TT-BTC.
3. **Công văn 5061/CT-CS**
   Giới thiệu điểm mới và triển khai Nghị định 252/2026/NĐ-CP.

VĂN BẢN PHÁP LUẬT

LƯU HÀNH NỘI BỘ

V / BẢO HIỂM XÃ HỘI:



1 Công văn 2792/BHXH-QLT

Thu, đóng BHXH bắt buộc đối với chủ hộ kinh doanh.

2 Công văn 2294/BHXH-CNTT

Bảo đảm chất lượng dịch vụ công thanh toán trực tuyến.

VI / CÔNG VĂN - CÔNG ĐIỆN KHÁC:



1 Công văn 9409/BTC-CT

Xử lý doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đăng ký và có nợ thuế; cưỡng chế thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký.

2 Công điện 18/CĐ-CT

Triển khai Chiến dịch làm sạch mã số thuế (xử lý hàng trăm nghìn doanh nghiệp ngừng/không hoạt động).

3 Công điện 19/CĐ-CT

Xử lý phiên hà, sách nhiễu trong giải quyết hồ sơ nghĩa vụ tài chính về đất đai.

4 Công văn 4937/CT-NVT

Hướng dẫn đăng ký thuế cho chi nhánh, văn phòng đại diện công ty nước ngoài.

5 Công văn 5160/CT-PC

Triển khai Nghị định 291/2026 về xử phạt vi phạm cung cấp thông tin thuế.

1. Công văn 5149/CT-CS Hướng dẫn thuế GTGT (thuế suất 10% với kinh doanh bất động sản; giá tính thuế):

Công văn 5149/CT-CS ngày 23/07/2026 của Cục Thuế hướng dẫn chính sách thuế GTGT đối với hoạt động kinh doanh bất động sản, theo đó hoạt động này áp dụng thuế suất GTGT 10%; giá tính thuế là giá bán bất động sản chưa có thuế GTGT sau khi trừ tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất nộp ngân sách nhà nước. Đáng chú ý, đối với trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, giá trị cơ sở hạ tầng không được tính vào giá đất được trừ, nhưng thuế GTGT đầu vào của cơ sở hạ tầng vẫn được khấu trừ nếu đáp ứng điều kiện. Về góc độ chính sách, hướng dẫn góp phần làm rõ cơ sở tính thuế trong lĩnh vực bất động sản, hạn chế việc mở rộng phần giá trị được loại trừ khỏi doanh thu chịu thuế, đồng thời bảo đảm nguyên tắc khấu trừ thuế GTGT đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ đầu vào.

2. Công văn 5280/CT-NVT năm 2026 về hoàn thuế giá trị gia tăng trường hợp giải thể do Cục Thuế ban hành:

Công văn 5280/CT-NVT ngày 27/07/2026 của Cục Thuế hướng dẫn việc hoàn thuế GTGT trong trường hợp doanh nghiệp giải thể. Văn bản nhấn mạnh việc xem xét hoàn thuế phải gắn với điều kiện hoàn thuế theo pháp luật GTGT và tình trạng thực hiện nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp trước khi chấm dứt hoạt động. Về góc độ chính sách, hướng dẫn góp phần bảo đảm nguyên tắc hoàn thuế đúng đối tượng, đúng điều kiện, đồng thời hạn chế việc lợi dụng thủ tục giải thể để yêu cầu hoàn thuế không đủ căn cứ. Đối với doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp FDI, việc rà soát số thuế GTGT đầu vào, hóa đơn chứng từ và nghĩa vụ thuế trước khi giải thể là yếu tố quan trọng để bảo đảm quyền lợi hoàn thuế và tránh phát sinh vướng mắc trong quá trình đóng mã số thuế.

3. Công văn 19280/CHQ-NVTHQ năm 2026 về thuế giá trị gia tăng hàng hóa tạm nhập tái xuất do Cục Hải quan ban hành:

Công văn 19280/CHQ-NVTHQ ngày 23/07/2026 của Cục Hải quan hướng dẫn chính sách thuế GTGT đối với hàng hóa tạm nhập, tái xuất, trong đó làm rõ trường hợp hàng hóa tạm nhập – tái xuất đáp ứng điều kiện theo quy định thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT; trường hợp hàng hóa tái nhập không thuộc hình thức tạm nhập – tái xuất thì phải kê khai, nộp thuế GTGT theo quy định. Về góc độ chính sách, Công văn góp phần thống nhất cách xử lý thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu có tính chất tạm thời, đồng thời tăng cường liên kết giữa thủ tục hải quan và quản lý thuế. Doanh nghiệp cần đặc biệt chú trọng xác định đúng loại hình hải quan và lưu giữ đầy đủ hồ sơ chứng minh hàng hóa thuộc trường hợp tạm nhập – tái xuất để hạn chế rủi ro phát sinh thuế GTGT tại khâu nhập khẩu.

4. Công văn 4736/CT-CS Giới thiệu điểm mới và triển khai Thông tư 95/2026/TT-BTC:

Công văn 4736/CT-CS ngày 10/07/2026 của Cục Thuế giới thiệu và triển khai các điểm mới của Thông tư 95/2026/TT-BTC về Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, thủ tục thỏa thuận song phương (MAP) và cơ chế thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế (APA). Về góc độ chính sách, văn bản đánh dấu bước hoàn thiện cơ chế quản lý thuế đối với hoạt động xuyên biên giới, tăng cường trao đổi thông tin và phối hợp giữa cơ quan thuế các quốc gia. Việc củng cố MAP và APA đồng thời tạo công cụ để doanh nghiệp chủ động phòng ngừa, xử lý tranh chấp thuế, hạn chế đánh thuế trùng và nâng cao tính minh bạch trong giao dịch liên kết. Doanh nghiệp có hoạt động xuyên biên giới cần chủ động rà soát quyền hưởng ưu đãi theo Hiệp định, hồ sơ giao dịch liên kết và khả năng áp dụng APA/MAP để kiểm soát rủi ro thuế.

5. Công văn 4614/CT-NVT – Chính sách hoàn thuế TNCN đối với cá nhân hợp tác kinh doanh:

Công văn 4614/CT-NVT của Cục Thuế hướng dẫn chính sách hoàn thuế TNCN đối với cá nhân hợp tác kinh doanh, tập trung vào việc xác định và xử lý số thuế TNCN nộp thừa. Về góc độ chính sách, văn bản thể hiện nguyên tắc bảo đảm quyền lợi của người nộp thuế, theo đó số thuế đã nộp cao hơn nghĩa vụ thực tế được xử lý theo quy định về thuế nộp thừa, đồng thời yêu cầu việc hoàn thuế phải dựa trên hồ sơ, chứng từ và số liệu thu nhập thực tế. Đối với hoạt động hợp tác kinh doanh, việc xác định rõ phần doanh thu, thu nhập của cá nhân và số thuế đã khấu trừ có ý nghĩa quan trọng trong việc hạn chế sai lệch khi quyết toán, hoàn thuế. Doanh nghiệp và cá nhân cần tăng cường quản lý hợp đồng, chứng từ thanh toán và chứng từ khấu trừ thuế để bảo đảm tính minh bạch và khả năng giải trình.

6. Công văn 5061/CT-CS Giới thiệu điểm mới và triển khai Nghị định 252/2026/NĐ-CP:

Công văn 5061/CT-CS ngày 22/07/2026 của Cục Thuế giới thiệu và triển khai Nghị định 252/2026/NĐ-CP văn bản quan trọng hướng dẫn Luật Quản lý thuế 2025. Nghị định hoàn thiện cơ chế đăng ký, khai, nộp, hoàn thuế, quản lý nợ và cưỡng chế, đồng thời bổ sung các quy định chuyên biệt đối với thương mại điện tử, nền tảng số, hợp tác quốc tế và quản lý thuế dựa trên dữ liệu. Về góc độ chính sách, đây là bước chuyển mạnh từ quản lý thuế truyền thống sang quản lý số, quản lý rủi ro và khai thác dữ liệu, qua đó nâng cao khả năng phát hiện sai lệch và mở rộng cơ sở thuế. Đối với doanh nghiệp, yêu cầu tuân thủ không chỉ dừng ở việc kê khai đúng mà còn phải bảo đảm dữ liệu kế toán, hóa đơn, thanh toán và hồ sơ thuế thống nhất, đầy đủ và có khả năng giải trình.

7. Công văn 2792/BHXH-QLT ngày 28/07/2026 – Thu, đóng BHXH bắt buộc đối với chủ hộ kinh doanh

Công văn 2792/BHXH-QLT ngày 28/07/2026 của BHXH Việt Nam hướng dẫn việc thu, đóng BHXH bắt buộc đối với chủ hộ kinh doanh, đồng thời làm rõ đối tượng tham gia theo từng giai đoạn. Từ ngày 01/01/2026, chủ hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh và kê khai doanh thu trên 1 tỷ đồng/năm thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc; chủ hộ có doanh thu từ 1 tỷ đồng/năm trở xuống có thể tham gia BHXH tự nguyện. Từ ngày 01/07/2029, nhóm chủ hộ kinh doanh còn lại có đăng ký kinh doanh sẽ được mở rộng vào diện BHXH bắt buộc. Chính sách thể hiện định hướng từng bước mở rộng độ bao phủ BHXH, đồng thời tăng cường sự liên thông giữa dữ liệu thuế và dữ liệu bảo hiểm trong quản lý đối tượng.

8. Công văn 2294/BHXH-CNTT – Bảo đảm chất lượng dịch vụ công thanh toán trực tuyến:

Công văn 2294/BHXH-CNTT của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về bảo đảm chất lượng dịch vụ công thanh toán trực tuyến tiếp tục thúc đẩy số hóa hoạt động thu, nộp và quản lý BHXH, BHYT, BHTN. Công văn yêu cầu tăng cường kết nối, cập nhật chính xác dữ liệu tài khoản thu và xử lý kịp thời các giao dịch điện tử, bảo đảm khoản đóng của người dân và doanh nghiệp được ghi nhận đầy đủ, chính xác và đúng thời điểm. Về góc độ chính sách, đây là bước chuyển từ quản lý thanh toán thủ công sang quản lý dựa trên dữ liệu và kết nối điện tử, góp phần giảm sai sót, nâng cao tính minh bạch và bảo đảm quyền lợi của người tham gia bảo hiểm.

9. Công văn 9409/BTC-CT - Phối hợp triển khai Chiến dịch làm sạch mã số thuế - tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh

Công văn 9409/BTC-CT ngày 03/07/2026 về triển khai Chiến dịch "Làm sạch mã số thuế – tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh" tập trung rà soát, chuẩn hóa và xử lý các doanh nghiệp ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn tất thủ tục chấm dứt mã số thuế hoặc không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký. Đối với doanh nghiệp có nợ thuế kéo dài, không hợp tác và đủ điều kiện, cơ quan thuế có thể đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; trường hợp có dấu hiệu mua bán hóa đơn, trốn thuế hoặc lợi dụng pháp nhân để vi phạm pháp luật sẽ được phân loại, kiểm tra và chuyển cơ quan công an khi đủ căn cứ. Về góc độ chính sách, Công văn thể hiện định hướng làm sạch dữ liệu doanh nghiệp, nâng cao tính minh bạch của môi trường kinh doanh và chuyển mạnh sang quản lý thuế dựa trên dữ liệu, rủi ro và phối hợp liên ngành.

10. Công điện 18/CĐ-CT – Triển khai chiến dịch làm sạch mã số thuế:

Công điện 18/CĐ-CT của Cục Thuế tập trung triển khai chiến dịch làm sạch và chuẩn hóa dữ liệu mã số thuế, trong đó rà soát các doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đăng ký, ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn tất thủ tục chấm dứt mã số thuế, có nợ thuế kéo dài hoặc có dấu hiệu rủi ro về hóa đơn và thuế. Về góc độ chính sách, Công điện thể hiện xu hướng chuyển mạnh sang quản lý thuế dựa trên dữ liệu và rủi ro, đồng thời tăng cường phối hợp giữa cơ quan thuế với các cơ quan quản lý nhà nước để xác định chính xác tình trạng hoạt động của doanh nghiệp. Việc làm sạch dữ liệu không chỉ nhằm xử lý các doanh nghiệp vi phạm mà còn giúp doanh nghiệp đang hoạt động chuẩn hóa thông tin, giảm rủi ro về mã số thuế và nâng cao tính minh bạch của môi trường kinh doanh.

11. Công điện 19/CĐ-CT ngày 14/07/2026 - Phòng ngừa, xử lý phiền hà, sách nhiễu trong giải quyết hồ sơ nghĩa vụ tài chính về đất đai:

Công điện 19/CĐ-CT ngày 14/07/2026 của Cục Thuế tập trung phòng ngừa và kiên quyết xử lý tình trạng phiền hà, sách nhiễu trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai theo cơ chế một cửa liên thông. Văn bản đồng thời thúc đẩy trao đổi thông tin điện tử giữa cơ quan Thuế và cơ quan Đăng ký đất đai nhằm rút ngắn quy trình, hạn chế việc người dân và doanh nghiệp phải thực hiện thủ tục nhiều lần. Về góc độ chính sách, Công điện thể hiện định hướng kết hợp giữa chuyển đổi số và tăng cường kỷ luật công vụ, qua đó nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và hiệu quả quản lý nghĩa vụ tài chính về đất đai. Đối với doanh nghiệp, việc số hóa quy trình cũng giúp giảm chi phí tuân thủ và hạn chế rủi ro phát sinh từ các khâu xử lý hồ sơ thủ công.

12. Công văn 4937/CT-NVT – Đăng ký thuế đối với chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty nước ngoài

Công văn 4937/CT-NVT của Cục Thuế hướng dẫn việc đăng ký thuế đối với chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty/thương nhân nước ngoài tại Việt Nam, tập trung vào việc xác định đối tượng đăng ký, quản lý mã số thuế và cập nhật thông tin khi có thay đổi. Về góc độ chính sách, văn bản thể hiện xu hướng chuẩn hóa và liên thông dữ liệu quản lý đối với tổ chức nước ngoài, qua đó giúp cơ quan thuế xác định chính xác hơn tình trạng pháp lý, hoạt động và nghĩa vụ thuế của các đơn vị phụ thuộc. Doanh nghiệp nước ngoài cần bảo đảm sự thống nhất giữa thông tin đăng ký đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thuế và hoạt động thực tế nhằm hạn chế rủi ro trong quá trình kê khai và quản lý thuế.

13. Công văn 5160/CT-PC ngày 23/07/2026 - Triển khai Nghị định 291/2026/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn

Công văn 5160/CT-PC ngày 23/07/2026 của Cục Thuế triển khai Nghị định 291/2026/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn. Điểm đáng chú ý là bổ sung cơ chế xử phạt đối với hành vi không cung cấp, cung cấp không đầy đủ hoặc không chính xác thông tin phục vụ trao đổi thông tin thuế theo pháp luật Việt Nam và các điều ước, thỏa thuận quốc tế về thuế; đồng thời yêu cầu khắc phục bằng việc cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin. Về góc độ chính sách, quy định cho thấy nghĩa vụ tuân thủ thuế đang được mở rộng sang nghĩa vụ cung cấp và bảo đảm chất lượng dữ liệu, đặc biệt trong bối cảnh quản lý thuế xuyên biên giới và trao đổi thông tin quốc tế ngày càng tăng. Doanh nghiệp cần coi việc quản lý, lưu trữ và cung cấp dữ liệu thuế là một phần quan trọng của hệ thống kiểm soát tuân thủ, thay vì chỉ tập trung vào kê khai và nộp thuế.

Nghị định 273/2026/NĐ-CP Kinh doanh hàng miễn thuế; thủ tục hải quan hàng đưa vào/ra khu miễn thuế:

Nghị định 273/2026/NĐ-CP về kinh doanh hàng miễn thuế, có hiệu lực từ ngày 21/08/2026, hoàn thiện cơ chế quản lý theo hướng số hóa, hiện đại hóa và quản lý dựa trên rủi ro. Việc tăng cường sử dụng dữ liệu điện tử trong quản lý hàng hóa đưa vào, đưa ra cửa hàng, kho miễn thuế và bổ sung cơ chế bán hàng miễn thuế trực tuyến giúp tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh nhưng đồng thời nâng cao khả năng giám sát của cơ quan Hải quan. Về phía doanh nghiệp, quy định mới đặt ra yêu cầu cao hơn về quản lý tồn kho, kiểm soát giao dịch, tính chính xác của dữ liệu và khả năng đối chiếu giữa hệ thống kế toán – bán hàng với dữ liệu hải quan. Chính sách qua đó hướng tới cân bằng giữa tạo thuận lợi thương mại và phòng ngừa gian lận, thất thu thuế trong hoạt động kinh doanh hàng miễn thuế.

Nghị định 283/2026/NĐ-CP Xử phạt vi phạm hành chính về lao động, BHXH:

Nghị định 283/2026/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động và BHXH, có hiệu lực từ ngày 10/09/2026, tăng cường cơ chế xử lý đối với các hành vi vi phạm nghĩa vụ của người sử dụng lao động. Về góc độ chính sách, Nghị định chuyển trọng tâm từ xử phạt đơn thuần sang xử phạt gắn với khắc phục hậu quả và bảo vệ quyền lợi người lao động, trong đó doanh nghiệp có thể phải hoàn trả, thanh toán bổ sung hoặc trả lãi đối với các khoản quyền lợi bị vi phạm. Đồng thời, việc áp dụng xử lý vi phạm trên môi trường điện tử phù hợp với xu hướng số hóa quản lý lao động và BHXH. Doanh nghiệp cần chủ động rà soát hồ sơ lao động, tiền lương và nghĩa vụ BHXH trước khi Nghị định có hiệu lực để hạn chế rủi ro xử phạt và chi phí phát sinh.

Nghị định 291/2026/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 125/2020/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 102/2021/NĐ-CP:

Nghị định 291/2026/NĐ-CP cho thấy định hướng hoàn thiện cơ chế xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn theo hướng đồng bộ với các quy định pháp luật mới về quản lý thuế và hóa đơn điện tử. Việc sửa đổi các quy định xử phạt nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, khắc phục những vướng mắc phát sinh trong thực tiễn và nâng cao hiệu quả thực thi. Đồng thời, nghị định tiếp tục đề cao tính tuân thủ của người nộp thuế thông qua việc quy định rõ trách nhiệm, hành vi vi phạm và chế tài xử lý tương ứng, góp phần tăng cường kỷ cương trong quản lý thuế, hạn chế gian lận về hóa đơn, bảo đảm môi trường kinh doanh minh bạch và bình đẳng.

Nghị định 296/2026/NĐ-CP Sửa đổi quy định về đăng ký doanh nghiệp :

Nghị định 296/2026/NĐ-CP sửa đổi quy định về đăng ký doanh nghiệp theo hướng tăng cường minh bạch về chủ sở hữu và người kiểm soát thực tế. Đáng chú ý, Nghị định làm rõ khái niệm chủ sở hữu hưởng lợi, đồng thời yêu cầu chủ sở hữu, thành viên và cổ đông góp vốn đúng quy định, không đứng tên thay người khác. Về góc độ chính sách, quy định mới góp phần nâng cao tính minh bạch của hệ thống đăng ký doanh nghiệp, hỗ trợ cơ quan quản lý nhận diện người thực sự sở hữu hoặc kiểm soát doanh nghiệp, qua đó hạn chế tình trạng đứng tên hộ, che giấu chủ sở hữu và lợi dụng pháp nhân cho các hoạt động vi phạm. Đây cũng là cơ sở quan trọng để tăng cường quản lý rủi ro và kết nối thông tin giữa đăng ký doanh nghiệp, thuế và các cơ quan quản lý liên quan.

Thông tư 87/2026/TT-BTC Hướng dẫn Luật Thuế TNCN:

Thông tư 87/2026/TT-BTC là văn bản quan trọng trong việc thiết lập khung hướng dẫn mới về thuế thu nhập cá nhân, thay thế Thông tư 111/2013/TT-BTC sau hơn 10 năm áp dụng. Thông tư tập trung hướng dẫn các quy định về giảm trừ gia cảnh, người phụ thuộc, thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công và các nội dung của Luật Thuế TNCN 2025, Nghị định 253/2026/NĐ-CP. Về góc độ chính sách, việc ban hành Thông tư 87 thể hiện bước chuyển sang hệ thống quản lý TNCN mới, đồng bộ với khung pháp luật năm 2026 và phù hợp hơn với thực tế thu nhập, việc làm và hoạt động kinh doanh của cá nhân. Đối với doanh nghiệp, đây là cơ sở để rà soát lại chính sách tiền lương, khấu trừ và quyết toán TNCN, đặc biệt từ kỳ tính thuế năm 2026.

Thông tư 89/2026/TT-BTC Hướng dẫn Luật Quản lý thuế:

Thông tư 89/2026/TT-BTC là văn bản quan trọng trong việc hoàn thiện khung hướng dẫn Luật Quản lý thuế 2025 và Nghị định 252/2026/NĐ-CP, theo hướng đồng bộ hóa quy định, đẩy mạnh giao dịch điện tử và quản lý thuế dựa trên dữ liệu. Đáng chú ý, lần đầu tiên quy định cụ thể về kiểm tra thuế bằng phương thức điện tử, cho phép doanh nghiệp cung cấp hồ sơ, giải trình và trao đổi với cơ quan thuế trên môi trường số. Về góc độ chính sách, đây là bước chuyển từ quản lý thuế dựa nhiều vào hồ sơ và kiểm tra trực tiếp sang mô hình quản lý số, quản lý rủi ro và khai thác dữ liệu. Doanh nghiệp vì vậy cần nâng cao chất lượng quản trị dữ liệu kế toán – thuế, bảo đảm thông tin chính xác, thống nhất và có khả năng giải trình khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thông tư 90/2026/TT-BTC (thay thế Thông tư 86/2024/TT-BTC) Quy định về đăng ký thuế, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế và Nghị định 252/2026/NĐ-CP:

Thông tư 90/2026/TT-BTC về đăng ký thuế, có hiệu lực từ ngày 01/07/2026, thay thế Thông tư 86/2024/TT-BTC và hoàn thiện cơ chế đăng ký thuế theo Luật Quản lý thuế 2025. Điểm đáng chú ý là việc làm rõ đối tượng đăng ký thuế trong nền kinh tế số, quy định cụ thể hơn về mã số thuế và cơ chế khấu trừ, khai, nộp thay thuế. Về góc độ chính sách, Thông tư 90 tiếp tục thúc đẩy quản lý thuế dựa trên dữ liệu, mở rộng khả năng nhận diện người nộp thuế và kiểm soát các hoạt động kinh doanh trên nền tảng số. Đối với doanh nghiệp, việc cập nhật chính xác, kịp thời thông tin đăng ký thuế không chỉ là yêu cầu thủ tục mà còn trở thành yếu tố quan trọng để bảo đảm tính thống nhất của dữ liệu doanh nghiệp – thuế – hóa đơn và hạn chế rủi ro trong quá trình quản lý thuế.

Thông tư 91/2026/TT-BTC Hướng dẫn về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử:

Thông tư 91/2026/TT-BTC hoàn thiện khung pháp lý về hóa đơn điện tử, chứng từ điện tử theo Luật Quản lý thuế 2025 và Nghị định 254/2026/NĐ-CP, đồng thời thay thế Thông tư 32/2025/TT-BTC từ ngày 01/07/2026. Điểm đáng chú ý là việc tăng cường quản lý hóa đơn theo dữ liệu và rủi ro, chuẩn hóa quy trình đăng ký sử dụng, xử lý hóa đơn sai sót, ngừng sử dụng hóa đơn và quản lý chứng từ điện tử. Về góc độ chính sách, Thông tư 91 tiếp tục thúc đẩy quá trình số hóa quản lý thuế, chuyển trọng tâm từ kiểm tra hồ sơ sang phân tích dữ liệu và nhận diện rủi ro. Đối với doanh nghiệp, yêu cầu tuân thủ không chỉ dừng ở việc lập hóa đơn đúng mà còn phải bảo đảm dữ liệu hóa đơn thống nhất với kế toán, thanh toán và kê khai thuế, qua đó nâng cao tính minh bạch và khả năng giải trình của doanh nghiệp.

Thông tư 94/2026/TT-BTC Quản lý tuân thủ và rủi ro trong quản lý thuế:

Thông tư 94/2026/TT-BTC thể hiện bước chuyển quan trọng trong phương thức quản lý thuế, từ trọng tâm quản lý rủi ro sang kết hợp quản lý tuân thủ và quản lý rủi ro. Chính sách mới hướng tới phân loại người nộp thuế dựa trên dữ liệu, mức độ tuân thủ và rủi ro để áp dụng biện pháp quản lý phù hợp, qua đó tập trung nguồn lực vào các trường hợp có nguy cơ thất thu cao và giảm kiểm tra đối với người nộp thuế tuân thủ tốt. Đồng thời, việc tăng cường khai thác, kết nối và phân tích dữ liệu cho thấy định hướng chuyển mạnh sang quản lý thuế số, lấy dữ liệu làm nền tảng. Đây cũng là tín hiệu cho thấy doanh nghiệp sẽ phải chú trọng hơn đến tính đầy đủ, chính xác và nhất quán của dữ liệu kế toán, hóa đơn và kê khai thuế.

Thông tư 95/2026/TT-BTC – Hướng dẫn Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, MAP và APA:

Thông tư 95/2026/TT-BTC hoàn thiện cơ chế thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần, đồng thời hướng dẫn thủ tục thỏa thuận song phương (MAP) và cơ chế thỏa thuận trước về phương pháp xác định giá tính thuế (APA). Về góc độ chính sách, Thông tư tăng cường cơ sở pháp lý để xử lý các vấn đề thuế xuyên biên giới, hạn chế tình trạng đánh thuế trùng và tạo cơ chế chủ động giảm tranh chấp đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết. Đồng thời, việc chuẩn hóa MAP và APA góp phần nâng cao tính minh bạch, phù hợp với xu hướng quản lý thuế quốc tế và tăng cường kiểm soát hành vi chuyển lợi nhuận, xói mòn cơ sở thuế. Đối với doanh nghiệp có giao dịch với nước ngoài, đây là cơ sở quan trọng để chủ động đánh giá rủi ro thuế và xây dựng hồ sơ chứng minh quyền hưởng ưu đãi theo Hiệp định.

Thông tư 101/2026/TT-BTC Tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ kế toán trưởng; thay Thông tư 199/2011:

Thông tư 101/2026/TT-BTC đánh dấu bước chuẩn hóa mới trong công tác đào tạo và cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng, thay thế quy định đã được áp dụng từ năm 2011. Chính sách mới tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kế toán thông qua yêu cầu cụ thể hơn về trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế, nội dung đào tạo, kiểm tra và giám sát cơ sở bồi dưỡng. Đáng chú ý, từ năm 2027, người tham gia khóa học phải đáp ứng điều kiện về thời gian công tác thực tế, qua đó hướng tới việc bảo đảm chứng chỉ kế toán trưởng phản ánh năng lực nghề nghiệp thực chất thay vì chỉ mang tính chứng nhận hoàn thành khóa học. Đồng thời, việc tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở đào tạo góp phần nâng cao chất lượng và giá trị của chứng chỉ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao đối với công tác quản trị tài chính, kế toán trong doanh nghiệp và đơn vị kế toán.

Thông tư 108/2026/TT-BTC Hướng dẫn kế toán cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước:

Thông tư 108/2026/TT-BTC hoàn thiện khung hướng dẫn kế toán trong quá trình cổ phần hóa doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, theo hướng tăng cường minh bạch tài chính, kiểm soát tài sản và bảo toàn vốn Nhà nước. Quy định mới làm rõ việc ghi nhận, theo dõi và trình bày các khoản phải thu, phải trả, chênh lệch và các tồn tại tài chính phát sinh trong quá trình cổ phần hóa, đồng thời yêu cầu doanh nghiệp bổ sung thông tin thuyết minh trên báo cáo tài chính. Về chính sách, Thông tư góp phần tạo cơ chế kế toán chuyển tiếp rõ ràng giữa doanh nghiệp Nhà nước và công ty cổ phần, hạn chế thất thoát tài sản, công nợ và vốn Nhà nước trong quá trình chuyển đổi, qua đó hỗ trợ mục tiêu cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp có vốn Nhà nước.

Thông tư 109/2026/TT-BTC Quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế (đại lý thuế):

Thông tư 109/2026/TT-BTC ngày 24/07/2026 đánh dấu sự thay đổi đáng kể trong cơ chế quản lý hoạt động dịch vụ làm thủ tục về thuế, khi chuyển từ mô hình quản lý hành chính và tiền kiểm sang đánh giá năng lực, cập nhật kiến thức và hậu kiểm dựa trên quản lý rủi ro. Việc giảm các thủ tục cấp phép, đồng thời xã hội hóa hoạt động đánh giá năng lực và tăng cường công khai kết quả kiểm tra cho thấy định hướng xây dựng thị trường dịch vụ thuế chuyên nghiệp, minh bạch và có trách nhiệm hơn. Về góc độ chính sách, trọng tâm không còn chỉ là xác nhận một đơn vị "đủ điều kiện hành nghề", mà chuyển sang yêu cầu duy trì năng lực chuyên môn, kiểm soát chất lượng dịch vụ và tuân thủ liên tục. Đây cũng là bước đi phù hợp với xu hướng quản lý thuế hiện đại, trong đó dữ liệu và mức độ rủi ro ngày càng đóng vai trò trung tâm trong hoạt động giám sát của cơ quan thuế.

THÔNG TƯ 89/2026/TT-BTC
CÓ HIỆU LỰC TỪ NGÀY 01/7/2026

Hướng tới nền quản lý thuế hiện đại – Minh bạch – Đồng bộ – Hiệu quả



1 NHỮNG NỘI DUNG NỔI BẬT CỦA THÔNG TƯ 89/2026/TT-BTC

01 Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026.

02 Thực hiện lộ trình áp dụng toàn bộ các hình thức giao dịch điện tử trong lĩnh vực quản lý thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế.

03 Bãi bỏ nhiều thông tư hướng dẫn trước đây về quản lý thuế, giao dịch điện tử, thuế đối với cá nhân kinh doanh, thủ tục thu nộp ngân sách, miễn giảm thuế... nhằm thống nhất hệ thống pháp luật về quản lý thuế.

04 Đồng thời bãi bỏ, thay thế một số nội dung tại các thông tư liên quan để bảo đảm đồng bộ với quy định mới.

05 Thay thế các mẫu biểu về quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và một số mẫu biểu quản lý thuế khác bằng các mẫu ban hành kèm theo Thông tư.

Thông tư 89/2026/TT-BTC là bước hoàn thiện quan trọng trong tiến trình hiện đại hoá quản lý thuế, tạo thuận lợi tối đa cho người nộp thuế, thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thuế.

2 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUYỂN TIẾP ĐÁNG LƯU Ý (ĐIỀU 100)

01 Hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế **trước ngày 01/7/2026** người nộp thuế thực hiện theo mẫu biểu áp dụng trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực.

02 Các quyết định, thông báo của cơ quan thuế đã ban hành **trước ngày Thông tư này** có hiệu lực thì tiếp tục được thực hiện theo nội dung đã ban hành cho đến khi hết thời hạn thực hiện hoặc hết hiệu lực.

03 Khoản tiền thuế, khoản thu khác, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa phát sinh **trước ngày Thông tư** này có hiệu lực nhưng chưa được xử lý trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì được áp dụng quy định tại Thông tư này.

04 Hồ sơ hoàn thuế, hồ sơ miễn thuế, giảm thuế, xóa tiền thuế nợ đã phát sinh và được cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận nhưng đến ngày Thông tư này có hiệu lực **chưa giải quyết xong**, cơ quan thuế, cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp tục thực hiện theo trình tự, thủ tục xử lý hồ sơ áp dụng trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực, trừ các trường hợp quy định tại khoản 4, khoản 6 Điều này.

05 Các tổ chức đã kết nối, chia sẻ thông tin hệ thống thông tin quản lý thuế **trước ngày 01/7/2026** nếu đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối do cơ quan thuế quy định thì tiếp tục được kết nối. Trường hợp chưa đáp ứng phải hoàn thiện theo quy định mới.

06 Các thủ tục kết nối, chia sẻ thông tin giữa cơ quan thuế với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân trong việc trao đổi, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuế cho người nộp thuế bằng phương thức giao dịch điện tử đang áp dụng **trước thời điểm Thông tư này** có hiệu lực, cho đến thời điểm cơ quan thuế thông báo chính thức áp dụng thống nhất trên Hệ thống thông tin quản lý thuế.

ẢNH SƯU TẦM

THÔNG TƯ 90/2026/TT-BTC

QUY ĐỊNH VỀ ĐĂNG KÝ THUẾ

Hướng dẫn Luật Quản lý thuế 2025 và Nghị định 252/2026/NĐ-CP

Ngày ban hành	Hiệu lực thi hành	Thay thế	Cơ quan ban hành
30/06/2026	01/07/2026	Thông tư 86/2024/TT-BTC	BỘ TÀI CHÍNH

PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Quy định về đăng ký thuế đối với người nộp thuế, cơ quan thuế và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật.

NỘI DUNG CHÍNH

01 ĐĂNG KÝ THUẾ LẦN ĐẦU

- Quy định hồ sơ, thủ tục đăng ký thuế lần đầu đối với người nộp thuế.
- Phương thức đăng ký thực hiện qua tài khoản hoặc điện tử.

02 THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

- Các trường hợp phải thay đổi thông tin đăng ký thuế.
- Hồ sơ, thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế.

03 CHẤM DỨT HIỆU LỰC MÃ SỐ THUẾ

- Các trường hợp chấm dứt hiệu lực mã số thuế.
- Hồ sơ, thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế.

04 CẤP MÃ SỐ THUẾ

- Nguyên tắc cấp mã số thuế.
- Cấp lại mã số thuế.
- Quản lý và sử dụng mã số thuế.

05 ĐĂNG KÝ THUẾ ĐIỆN TỬ

- Nguyên tắc và điều kiện đăng ký thuế điện tử.
- Trình tự, thủ tục đăng ký thuế điện tử.

06 ĐĂNG KÝ THUẾ CHO HỘ KINH DOANH NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG THỨC KÊ KHAI QUA CƠ QUAN THUẾ HOẶC HỘ KHOÁN NỘP THUẾ THEO PHƯƠNG THỨC KÊ KHAI

- Quy định về hồ sơ, thủ tục đăng ký thuế.
- Trách nhiệm đăng ký, báo cáo tình hình kinh doanh.

ĐIỂM MỚI NỔI BẬT

- Bổ sung quy định đăng ký thuế đối với các loại hình, mô hình mới theo quy định của pháp luật như: hộ kinh doanh lũy kế, thương mại điện tử, hiệp hội, liên đoàn, tổng hội và chi nhánh.
- Quy định sử dụng lý thuyết xác suất và quản lý theo rủi ro khi xác định loại hồ sơ trước khi cấp mã số thuế (đối tượng mới).
- Quy định rõ thời hạn và hiệu lực mã số thuế từ đăng ký thuế tới chấm dứt hiệu lực mã số thuế, đảm bảo đồng bộ với Luật Quản lý thuế.
- Hướng dẫn chi tiết việc cấp, bảo trì và quản lý mã số thuế cho người phụ thuộc và các trường hợp đặc thù, tránh trùng lặp, sai sót dữ liệu.
- Quy định rõ về sóa, thủ tục theo chức năng của cơ quan quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin.

CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15.
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Nghị định 252/2026/NĐ-CP ngày 16/09/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Quản lý thuế.
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan.

ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

- Người nộp thuế
- Cơ quan thuế
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan
- Chủ quản nền tảng TMĐT và tổ chức có hoạt động kinh tế số

LƯU Ý TRONG THỰC TIỄN

- Rà soát, cập nhật thông tin đăng ký thuế để đảm bảo hồ sơ chính xác, đồng bộ với thay đổi pháp luật và thực tế.
- Ưu tiên hình thức đăng ký thuế, thay đổi thông tin theo phương thức điện tử để tiết kiệm thời gian, chi phí.
- Theo dõi thông báo của cơ quan thuế về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế để thực hiện nghĩa vụ liên quan.
- Giải quyết kịp thời các khác biệt dữ liệu trên hệ thống mã số thuế.
- Sử dụng phần mềm hoặc tham khảo dữ liệu từ website chính thức để đăng ký thuế hoặc thực hiện các thủ tục liên quan.

RỦI RO KHI ÁP DỤNG

- Không đăng ký, khai, thông tin không đầy đủ, không đúng thời hạn theo quy định có thể bị xử phạt hành chính về thuế.
- Thông tin đăng ký thuế không chính xác có thể gây sai sót khi kê khai và phát sinh nghĩa vụ bổ sung, truy thu thuế.
- Không thực hiện thông báo khi có thay đổi thông tin có thể dẫn tới chậm trễ, bị khóa, hoàn thuế bị tri hoãn.
- Chủ quan không cập nhật hướng dẫn, quy định mới dẫn đến sai sót thay – bị xử lý trách nhiệm và truy thu số thuế phải nộp.

HIỆU LỰC: Từ ngày 01/07/2026
Thay thế Thông tư 86/2024/TT-BTC

"Đăng ký thuế đầy đủ, chính xác là nền tảng để thực hiện nghĩa vụ thuế và đảm bảo sự minh bạch, hiệu quả nền kinh tế."

Tra cứu toàn văn Thông tư 90/2026/TT-BTC tại:
https://thuvienphapluat.vn

ẢNH SƯU TẦM

THÔNG TƯ 94/2026/TT-BTC

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI ĐÁNG CHÚ Ý

VỀ QUẢN LÝ TUÂN THỦ VÀ RỦI RO THUẾ



1. Sự Thay Đổi Về Mô Hình Và Tư Duy Quản Lý





2. Sức Mạnh Từ Dữ Liệu Và Công Nghệ Số

Bổ sung sang quy định hệ thống kiểm điểm về hiện đã hoá công tác quản lý tuân thủ và rủi ro thuế



Quản lý tuân thủ và rủi ro dựa trên cơ sở dữ liệu số:

- ☑ Phân tích, xử lý thông tin
- ☑ Chấm điểm, phân loại
- ☑ Cảnh báo rủi ro
- ☑ Hỗ trợ ra quyết định

Nâng cấp lên thành "Phân hệ quản lý tuân thủ, quản lý rủi ro thuế" kế trên nguyên tắc rủi ro về Thông tư 31/2021/TT-BTC

3. Cơ Chế Phân Loại Và Ưu Tiên Nguồn Nộp Thuế

4 Mức độ tuân thủ



- ☑ Giữ nguyên 4 mức độ tuân thủ, đánh giá, điều chỉnh thường xuyên nhấm mạnh vai trò nâng cao tính tuân thủ
- ☑ Học cách phải tuân
- Đánh giá mức độ tuân thủ
- Xem xét, tạo chèn, khen thưởng ưu tiên trong quản lý thuế

Xem nâng cao tuân thủ là nhiệm vụ xuyên suốt, không chỉ dừng ở việc "phát hiện và xử lý vi phạm"

4. Áp Dụng Nghiệp Vụ Và Giám Sát Thực Thi

Các tiêu chí tuân thủ và rủi ro được áp dụng chi tiết theo từng nghiệp vụ



Kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ và theo yêu cầu nghiệp vụ



Mục đích: Đánh giá chất lượng – hiệu lực – hiệu quả của công tác quản lý tuân thủ và rủi ro thuế.



"TỰ "PHÁT HIỆN & XỬ LÝ VI PHẠM"
➡ CHÌA KHÓA QUẢN LÝ THUẾ TRÍ, PHÒNG NGỪA RỦI RO
➡ NGUYÊN TẮC ƠI NGƯỜI HỌC TRƯỚC NHÂN TẠO TỰ NGƯỜI

TĂNG CƯỜNG CÔNG BẰNG – MINH BẠCH – HIỆU QUẢ

Hướng tới nền quản lý tuân thủ tự giác, uyên nghiệp và đồng hành cùng người nộp thuế

ẢNH SƯU TẦM

7 ĐIỂM MỚI NỔI BẬT CỦA THÔNG TƯ 95/2026/TT-BTC

TẠO THUẬN LỢI CHO DOANH NGHIỆP GIAO DỊCH LIÊN KẾT



01 ĐỀ NGHỊ APA TỐI ĐA 5 NĂM

Doanh nghiệp được đề nghị áp dụng APA cho giai đoạn liên tục tối đa 5 năm tính thuế, kể từ năm nộp hồ sơ hoặc năm liền kề sau đó.

02 PHÂN CẤP THẨM QUYỀN XỬ LÝ HỒ SƠ APA

Cục Thuế chủ trì xử lý hồ sơ APA. Với APA đơn phương, cơ quan thuế cấp tỉnh có thể tiếp nhận, rà soát và xử lý hồ sơ.

03 ƯU TIÊN NỘP HỒ SƠ BẰNG PHƯƠNG THỨC ĐIỆN TỬ

Phương thức điện tử là mặc định khi nộp hồ sơ APA. Hồ sơ giấy chỉ chấp nhận trong một số trường hợp đặc biệt.

04 GIẢM YÊU CẦU DỊCH THUẬT

Cho phép nộp bản tóm tắt và giải trình thay vì dịch toàn bộ tài liệu sang tiếng Việt đối với các bộ hồ sơ lớn.

05 BỔ SUNG BÁO CÁO TUÂN THỦ APA HẰNG NĂM

Doanh nghiệp phải thực hiện báo cáo tuân thủ APA hàng năm theo quy định.

06 HOÀN THIỆN QUY ĐỊNH VỀ BẢO MẬT THÔNG TIN APA

Cập nhật, hoàn thiện quy định về bảo mật thông tin phù hợp với Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15.

07 HOÀN THIỆN THỦ TỤC THỎA THUẬN SONG PHƯƠNG (MAP)

Quy định rõ trình tự xử lý hồ sơ MAP, các trường hợp từ chối, kết thúc hồ sơ và theo dõi việc thực hiện thỏa thuận sau khi thống nhất.

Ý NGHĨA

- Tăng tính linh hoạt, tạo "khoảng đệm" cho quá trình đàm phán APA.
- Giảm chi phí tuân thủ, đặc biệt về hành chính và dịch thuật.
- Rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, tăng tính chủ động cho doanh nghiệp và cơ quan thuế.
- Tăng tính minh bạch, phù hợp thông lệ quốc tế và yêu cầu quản lý thuế hiện đại.

LỊCH NỘP CÁC BÁO CÁO HÀNG THÁNG

Tổng hợp các loại báo cáo theo từng tháng

5 Ngày 5 hàng tháng 10 Ngày 10 hàng tháng

1 THÁNG 1

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước
- 5 Báo cáo tình hình sử dụng lao động nước ngoài
- 5 Báo cáo tai nạn lao động
- 10 Báo cáo dự án đầu tư (FDI)
- 10 Báo cáo giám sát dự án đầu tư
- 10 Báo cáo y tế lao động

2 THÁNG 2

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước

3 THÁNG 3

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước

4 THÁNG 4

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước
- 10 Báo cáo dự án đầu tư (FDI)
- 10 Báo cáo giám sát dự án đầu tư

5 THÁNG 5

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước

6 THÁNG 6

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước
- 5 Báo cáo tình hình sử dụng lao động

7 THÁNG 7

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước
- 5 Báo cáo tình hình sử dụng lao động nước ngoài
- 5 Báo cáo y tế lao động
- 5 Báo cáo tai nạn lao động
- 10 Báo cáo dự án đầu tư (FDI)
- 10 Báo cáo giám sát dự án đầu tư

8 THÁNG 8

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước

9 THÁNG 9

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước

10 THÁNG 10

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước
- 10 Báo cáo dự án đầu tư (FDI)
- 10 Báo cáo giám sát dự án đầu tư

11 THÁNG 11

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước

12 THÁNG 12

- 5 Báo cáo khoản vay với ngân hàng nhà nước
- 5 Báo cáo tình hình sử dụng lao động

Lưu ý: Nếu ngày 5 hoặc ngày 10 rơi vào ngày nghỉ, thời hạn nộp được lùi đến ngày làm việc tiếp theo.

VÍ DỤ MINH HỌA

KHẤU TRỪ THUẾ TNCN KHI CHI TRẢ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. TÌNH HUỐNG

Anh A chấm dứt HĐLĐ ngày 30/6/2026.
Ngày 10/7/2026, công ty thanh toán cho anh A:

Tiền lương tháng 6	12.000.000đ
Tiền làm thêm giờ đủ điều kiện miễn thuế TNCN	3.000.000đ
Tiền lương làm những ngày không nghỉ phép đủ điều kiện	1.000.000đ
BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc anh A phải đóng	1.260.000đ
Anh A có 1 người phụ thuộc	

TỔNG SỐ TIỀN CÔNG TY CHI TRẢ:
16.000.000đ

Do mức chi trả 16 triệu đồng/lần > 5 triệu đồng, công ty phải khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10%.

2. XÁC ĐỊNH THU NHẬP LÀM CĂN CỨ KHẤU TRỪ 10%

3 triệu đồng tiền làm thêm giờ: Không tính vì được miễn thuế	(-3.000.000đ)
1 triệu đồng tiền lương ngày không nghỉ phép: Không tính vì được miễn thuế	(-1.000.000đ)
1,26 triệu đồng BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc: Không được trừ	(+ 0đ)
Giảm trừ gia cảnh (1 người phụ thuộc): Không được trừ	(+ 0đ)

Lúc này, thu nhập làm căn cứ khấu trừ 10%:
16.000.000đ – 3.000.000đ – 1.000.000đ
= 12.000.000đ

Thuế TNCN công ty phải khấu trừ:
12.000.000đ × 10% = 1.200.000đ

ANH A THỰC NHẬN:
16.000.000đ - 1.200.000đ
= 14.800.000đ

3. LƯU Ý

Khi quyết toán năm 2026, lúc này mới đưa BHXH và giảm trừ gia cảnh vào để xác định thu nhập tính thuế thực tế.

Nếu sau khi giảm trừ mà số thuế thực tế phải nộp thấp hơn 1,2 triệu, phần chênh lệch là thuế nộp thừa và có thể được hoàn hoặc bù trừ theo quy định.

HƯỚNG DẪN KÊ KHAI KHI CÓ SAI SÓT HÓA ĐƠN GTGT THEO QUY ĐỊNH MỚI

STT	Nội dung		Phương hướng kê khai
I.	**Sai, sót hóa đơn GTGT đầu vào**		
1.	*Tăng GTGT khấu trừ*	Giảm thuế GTGT phải nộp kỳ có sai sót	• Kê khai bổ sung kỳ gốc • Chỉ tiêu 38 kỳ hiện tại tương ứng KHBS
		Không giảm thuế GTGT phải nộp	Kê khai kỳ hiện tại - dùng chỉ tiêu 38
2.	*Giảm thuế GTGT khấu trừ*	Tăng thuế GTGT phải nộp	• Kê khai bổ sung kỳ gốc • Chỉ tiêu 37 kỳ hiện tại tương ứng KHBS
		Không tăng thuế GTGT phải nộp	Kê khai kỳ hiện tại - dùng chỉ tiêu 37
	Sai sót do phân bổ thuế GTGT đầu vào		***Kê khai kỳ gốc - 37, 38 tương ứng KHBS***
II.	**Sai sót hóa đơn đầu ra**		***Kê khai kỳ gốc - đưa vào 37,38 tương ứng nếu có***
III.	**Kê khai với hóa đơn điều chỉnh do sai sót**		
1.	**Bên bán**		• Kê khai về kỳ gốc • Kê khai kỳ hiện tại chỉ tiêu 37,38 kỳ tương ứng
2.	**Bên Mua**		Kê khai như sai sót ở mục I bảng này, đánh giá ảnh hưởng
IV.	**Kê khai với hóa đơn điều chỉnh : Trả lại hàng, chiết khấu...**		***Kê khai các chỉ tiêu 23,24,25, 29-35 như bán hàng hóa***

LƯU Ý:

Việc kê khai, điều chỉnh, bổ sung hồ sơ thuế cần thực hiện đúng thời hạn và quy định tại Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

BẢN QUYỀN THUỘC VỀ IAS

Thông tin trong infographic này được tổng hợp nhằm mục đích tham khảo. Quý khách vui lòng đối chiếu với văn bản pháp luật chính thức hoặc liên hệ IAS để được tư vấn chi tiết.

Người khởi tạo:
Ngô Văn Định
Partner
IAS Auditing Consulting Co., Ltd.

CÔNG VĂN 2792/BHXH-QLT NĂM 2026

Về thu, đóng BHXH bắt buộc đối với chủ hộ kinh doanh (CHKD)

1. CĂN CỨ & ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG



- Công văn số 2792/BHXH-QLT ngày 28/07/2026.
- Căn cứ Luật BHXH 2024, Nghị định 158/2025/NĐ-CP, Nghị định 141/2026/NĐ-CP.

CHỦ HỘ KINH DOANH THUỘC DIỆN THAM GIA:
DOANH THU KÊ KHAI > 1 TỶ ĐỒNG/NĂM.

- Có đăng ký kinh doanh

2. MỨC ĐÓNG & QUY TRÌNH



MỨC ĐÓNG HÀNG THÁNG:

- Quỹ hưu trí & tử tuất: 22%.
- Căn cứ tiền lương: **Do CHKD** lựa chọn, trong khoảng: **Lương tối thiểu vùng < [TÙY CHỌN] < 20** lần Lương cơ sở.

QUY TRÌNH THAM GIA:

1. Kê khai doanh thu với cơ quan Thuế.
2. Nộp hồ sơ đăng ký tham gia (Mẫu TK1-TS).
3. Đóng tiền BHXH định kỳ.

3. CHẾ ĐỘ ĐƯỢC HƯỞNG

Mở rộng **5 chế độ** như người lao động làm công ăn lương (Luật 2024)



5 Chế độ cơ bản:

1. Hưu trí.
2. Tử tuất.
3. Thai sản (mới).
4. Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (mới).
5. Ốm đau (mới).

4. LỘ TRÌNH & LƯU Ý



LỘ TRÌNH ÁP DỤNG:

01/01/2026: Doanh thu > 1 tỷ đồng/năm

01/07/2029: Toàn bộ CHKD còn lại

LƯU Ý QUAN TRỌNG:

- Doanh thu <= 1 tỷ đồng/năm có thể tham gia BHXH **TỰ NGUYỆN**.
- Việc tham gia là **QUYỀN LỢI & TRÁCH NHIỆM** của CHKD.

Chủ động kê khai, tham gia đầy đủ, đúng thời hạn để bảo đảm quyền lợi và hạn chế rủi ro khi chính sách chính thức áp dụng.

CÔNG VĂN 4614/CT-NVT NĂM 2026 VỀ CHÍNH SÁCH HOÀN THUẾ TNCN CHO CÁ NHÂN HỢP TÁC KINH DOANH



01 NỘI DUNG CHÍNH CÔNG VĂN



Cục Thuế hướng dẫn chính sách hoàn thuế thu nhập cá nhân (TNCN) mới cho cá nhân tham gia hợp tác kinh doanh từ năm 2026.

Nổi bật là điều chỉnh về hổ sơ và quy trình hoàn thuế cho các mô hình Hợp Tác Kinh Doanh (HTKD) phổ biến như: **Taxi công nghệ, sàn thương mại điện tử, v.v.**



Chính sách tập trung vào việc:

- Đơn giản hóa thủ tục nộp hổ sơ.
- Áp dụng công nghệ để xét duyệt nhanh.
- Yêu cầu chứng minh chi phí hợp lệ cụ thể hơn.

02 ĐIỀU KIỆN HOÀN THUẾ TNCN



Căn cứ Công văn 4614, cá nhân HTKD được hoàn thuế khi:



- Nộp thuế TNCN dư so với nghĩa vụ cả năm.
- Có đầy đủ hợp đồng hợp tác, sao kê doanh thu/chi phí rõ ràng.
- Hổ sơ được nộp đúng hạn quy định.

03 HỒ SƠ VÀ THỜI HẠN NỘP



Cá nhân cần chuẩn bị:

- Tờ khai quyết toán thuế TNCN (Mẫu 02/QTT-TNCN).
- Bảng kê chi phí, doanh thu.
- Thời hạn nộp hổ sơ quyết toán: **Trước ngày 30/04/2027** cho năm quyết toán 2026.



04 QUY TRÌNH HOÀN THUẾ (Sơ đồ rút gọn)

1. Chuẩn bị hổ sơ (Mẫu 02)
2. Nộp hổ sơ trực tuyến/qua bưu điện
3. Cơ quan Thuế tiếp nhận & phân loại
4. Xét duyệt & hoàn trả (dự kiến <15 ngày)








LƯU Ý QUAN TRỌNG:

Cá nhân HTKD cần chủ động kệ khai và đối chiếu doanh thu, chi phí chính xác.

Mọi sai sót trong hổ sơ có thể dẫn đến việc chậm hoàn thuế.





TRỤ SỞ CHÍNH
B04-L15 Khu A, KĐT Dương Nội,
phường Dương Nội, TP Hà Nội
Tel: 0987.123.543 - 0976.324.970 -
0981.880.386
Email: info@ias.net.vn
Website: www.ias.net.vn

VPDD 1:
Số 60 Đường Bồ Đề, Phường Bồ Đề, Hà Nội
Tel: 0984.998.265
Email: vietpq@ias.net.vn

VPDD 2:
LK26-08, khu đô thị TMS Grand City
Phúc Yên, Phường Phúc Yên, Phú Thọ
Tel: 0982.432.919
Email: dungvt@ias.net.vn

VPDD 3:
Tầng 4, số nhà 2, đường Võ Cường 46
phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam
Tel: 0346684293
Email: hyunseoyeon@ias.net.vn